

**BỘ CÔNG THƯƠNG  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ  
\*\*\*\*\***

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN  
VIẾT 1**

**Số tín chỉ: 02  
Trình độ đào tạo: Đại học  
Ngành đào tạo: Ngôn ngữ Trung Quốc**

**Năm 2020**

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Ngôn ngữ Trung Quốc

- Tên học phần:** Viết 1
- Mã học phần:** NNTQ 037
- Số tín chỉ:** 2 (2,0)
- Trình độ cho sinh viên:** Năm thứ nhất (Kỳ 1)
- Phân bổ thời gian**
  - Lên lớp: 30 tiết lý thuyết, 0 tiết thực hành
  - Tự học: 60 giờ
- Điều kiện tiên quyết:** Không
- Giảng viên**

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1.	ThS. Vũ Trọng Tuấn	0988.735.498	vttuan@saodo.edu.vn
2.	ThS. Nguyễn Thị Lan	0914.772.563	ntlans@saodo.edu.vn
3.	ThS. Trần Thị Lan Hương	0977.612.288	ttlhuong@saodo.edu.vn
4.	ThS. Nguyễn Thị Xuyên	0988.964.751	ntxuyen@saodo.edu.vn

### 8. Mô tả nội dung của học phần

Học phần trình bày kiến thức về các nét cơ bản, nét biến thể, quy tắc viết chữ Hán, các bộ thủ cơ bản trong tiếng Trung. Cung cấp cho sinh viên các từ vựng, câu có liên quan đến các chủ điểm trong cuộc sống hằng ngày như: Làm quen, giới thiệu về bản thân, gia đình, thời gian, mua sắm, gọi điện thoại, hỏi địa chỉ, ở nhà ăn, ở ngân hàng, ở bưu điện, sở thích.

### 9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần

#### 9.1. Mục tiêu

Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
MT1	Kiến thức		
	Nắm được các nét cơ bản và biến thể trong tiếng Trung, các bộ thủ, quy tắc	3	[1.2.1.2.a]

<b>Mục tiêu</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Mức độ theo thang đo Bloom</b>	<b>Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT</b>
	viết trong tiếng Trung.		
<b>MT2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
	Viết được chữ Hán theo chủ điểm: Chào hỏi, làm quen, giới thiệu về bản thân và người khác, miêu tả các thói quen hàng ngày, các hoạt động giải trí, hội thoại được về chủ đề mua sắm và gọi đồ ăn trong nhà hàng,... - Viết câu dựa trên phiên âm cho sẵn. - Viết được các đoạn văn 100-120 từ về các chủ điểm đã học.	4	[1.2.2.1] [1.2.2.3]
<b>MT3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
	Sử dụng đúng các kiến thức đã học trong các tình huống giao tiếp thực tế trong đời sống xã hội và trong công việc tương lai.	4	[1.2.3]

## 9.2. Chuẩn đầu ra

Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

<b>CĐR học phần</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Thang đo Bloom</b>	<b>Phân bổ CĐR học phần trong CTĐT</b>
<b>CĐR1</b>	<b>Kiến thức</b>		
CĐR1.1	Nắm được khái niệm chữ Hán, nét, bộ thủ.	3	[ 2.1.4] [ 2.1.5]
CĐR1.2	Nắm được các nét cơ bản và các nét biến thể.		
CĐR1.3	Nắm được các bộ thủ thông dụng trong tiếng Trung: Bộ nữ, bộ nhân đứng, bộ mộc, bộ miên, bộ thủy, bộ điện, bộ sơn, bộ kim...		
CĐR1.4	Nắm được quy tắc viết chữ Hán: Quy tắc cơ bản và quy tắc bổ sung.		
CĐR1.5	Nắm được cách viết chữ Hán theo chủ điểm bài học.		
CĐR1.6	Liệt kê được các từ vựng theo chủ điểm bài học.		

<b>CDR học phần</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Thang đo Bloom</b>	<b>Phân bố CDR học phần trong CTĐT</b>
<b>CDR2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
CDR2.1	Viết được các chữ Hán trong các bài học.	4	[ 2.2.1 ]
CDR2.3	Viết được phiên âm cho chữ Hán đã học.		
CDR2.4	Viết được câu bằng chữ Hán.		
CDR2.5	Sắp xếp các từ thành câu hoàn chỉnh.		
CDR2.6	Viết được đoạn văn từ 100- 120 chữ theo chủ đề đã học: Giới thiệu, mua sắm, gia đình, bạn bè...		
<b>CDR3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
CDR3.1	Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm.	4	[2.3.1] [2.3.2]
CDR3.2	Tuân thủ đúng văn phong viết của người Trung Quốc.		
CDR3.3	Có kỹ năng tự đọc và nghiên cứu các phần tự học trong tài liệu mà giảng viên yêu cầu.		
CDR3.4	Có thái độ học tập và làm việc tích cực với nhiệm vụ được phân công.		

### 10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần

TT	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần																
		CDR1						CDR2						CDR3				
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 1.3	CDR 1.4	CDR 1.5	CDR 1.6	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 2.3	CDR 2.4	CDR 2.5	CDR 2.6	CDR 3.1	CDR 3.2	CDR 3.3	CDR 3.4	
1	第一课. 汉字的写法 一、认识偏旁部首 二、生词 三、汉字笔画 四、练习	x	x	x	x			x	x	x					x		x	x
2	第二课. 你好 一、认识偏旁部首 二、生词 三、汉字笔画 四、练习	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x			x	x
3	第三课. 明天见 一、认识偏旁部首 二、生词 三、汉字笔画 四、练习	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x			x	x
4	第四课. 这是什么? 一、生词 二、练习	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x			x	x
5	第五课. 问姓名 一、认识偏旁部首 二、生词 三、汉字笔画 四、练习	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x			x	x
6	第六课. 你吃什么 一、认识偏旁部首 二、生词	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x			x	x

TT	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần															
		CDR1						CDR2						CDR3			
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 1.3	CDR 1.4	CDR 1.5	CDR 1.6	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 2.3	CDR 2.4	CDR 2.5	CDR 2.6	CDR 3.1	CDR 3.2	CDR 3.3	CDR 3.4
	三、汉字笔画 四、练习																
7	第七课. 我换人民币 一、认识偏旁部首 二、生词 三、汉字笔画 四、练习	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x		x	x
8	第八课. 我们都是留学生 一、认识偏旁部首 二、生词 三、汉字笔画 四、练习	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x
9	第九课. 你在哪儿学习? 一、认识偏旁部首 二、生词 三、汉字笔画 四、练习	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x
10	第十课. 你家有几口人? 一、认识偏旁部首 二、生词 三、汉字笔画 四、练习	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x
11	第十一课. 他在做什么? 一、认识偏旁部首 二、生词 三、汉字笔画 四、练习	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x

TT	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần															
		CDR1						CDR2						CDR3			
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 1.3	CDR 1.4	CDR 1.5	CDR 1.6	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 2.3	CDR 2.4	CDR 2.5	CDR 2.6	CDR 3.1	CDR 3.2	CDR 3.3	CDR 3.4
12	第十二课. 明天我们去北京参观 一、认识偏旁部首 二、生词 三、汉字笔画 四、练习	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x
13	第十三课. 你的生日是几月几号 一、认识偏旁部首 二、生词 三、汉字笔画 四、练习	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x
14	第十四课. 你的一天 一、认识偏旁部首 二、生词 三、汉字笔画 四、练习	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x
15	第十五课. 学校里边有邮局 一、认识偏旁部首 二、生词 三、汉字笔画 四、练习	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x
16	第十六课. 你能不能再说一遍 一、认识偏旁部首 二、生词 三、汉字笔画 四、练习	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x

## 11. Đánh giá học phần

### 11.1. Kiểm tra và đánh giá trình độ

Chuẩn đầu ra	Mức độ thành thạo được đánh giá bởi
CĐR1	Bài tập thực hành, bài kiểm tra thường xuyên, bài kiểm tra giữa học phần
CĐR2	Bài tập thực hành, bài kiểm tra giữa học phần và bài thi kết thúc học phần
CĐR3	Bài tập thực hành viết trong các giờ học, bài kiểm tra giữa học phần và bài thi kết thúc học phần

**11.2. Cách tính điểm học phần:** Tính theo thang điểm 10 sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm kiểm tra thường xuyên; điểm đánh giá nhận thức và thái độ tham gia thảo luận; điểm đánh giá phần bài tập; điểm chuyên cần	01 điểm	20%	Điểm trung bình các lần đánh giá
2	Kiểm tra giữa học phần	01 điểm	30%	
3	Thi kết thúc học phần	01 điểm	50%	

### 11.3. Phương pháp đánh giá

Học phần sử dụng phương pháp đánh giá điểm thành phần như sau:

- Kiểm tra thường xuyên; đánh giá nhận thức và thái độ tham gia thảo luận; đánh giá phần bài tập; chuyên cần. Hình thức: Tự luận.
- Kiểm tra giữa học phần: Tự luận (01 bài kiểm tra, thời gian làm bài: 90 phút).
- Thi kết thúc học phần: Tự luận (01 bài thi, thời gian làm bài: 90 phút).

## 12. Yêu cầu học phần

Sinh viên thực hiện những yêu cầu sau:

- Tham gia tối thiểu 80% số tiết học trên lớp dưới sự hướng dẫn của giảng viên.
- Đọc và nghiên cứu tài liệu phục vụ học phần, hoàn thành các bài tập cá nhân và bài tập nhóm.
- Chủ động ôn tập theo đề cương ôn tập được giảng viên cung cấp.
- Tham gia kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần.

## 13. Tài liệu phục vụ học phần

- **Tài liệu bắt buộc:**

[1]- Trường Đại học Sao Đỏ (2020), *Tài liệu học tập Viết 1*.

- **Tài liệu tham khảo:**



[2]- Trần Thị Thanh Liêm biên dịch (2012), *Giáo trình Hán ngữ 1*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.

[3]- Trần Thị Thanh Liêm biên dịch (2012), *Giáo trình Hán ngữ 2*, Đại học Quốc gia Hà Nội.

#### 14. Nội dung chi tiết học phần và phương pháp giảng dạy

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
1	<p>第一课. 汉字写法</p> <p><b>Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nắm được các nét cơ bản và biến thể của chữ Hán.</li> <li>- Nắm được quy tắc viết chữ Hán cơ bản.</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>一、笔画</li> <li>二、汉字笔顺规则</li> <li>三、练习</li> </ul>	02 (2LT, 0TH)	<p><b>Thuyết trình; Dạy học dựa trên vấn đề; Tổ chức học theo nhóm.</b></p> <p><b>- Giảng viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trình bày các khái niệm chữ Hán, nét cơ bản, biến thể, quy tắc viết chữ Hán.</li> <li>+ Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề.</li> <li>+ Giao bài tập cho cá nhân, các nhóm.</li> <li>+ Nhận xét, đánh giá sinh viên theo nhóm.</li> </ul> <p><b>- Sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 1 - 5</li> <li>+ Lắng nghe, quan sát, ghi chép và giải quyết vấn đề.</li> <li>+ Làm bài tập cá nhân, theo nhóm trong [1]: Bài tập 1,2 trang 5,6</li> </ul>	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR1.4, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR3.1, CDR3.3, CDR3.4.
2	<p>第二课. 你好</p> <p><b>Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nắm được cách viết của các chữ Hán trong bài.</li> <li>- Hiểu nghĩa và sử dụng được</li> </ul>	02 (2LT, 0TH)	<p><b>Thuyết trình; Phương pháp động não; Tổ chức học theo nhóm.</b></p> <p><b>- Giảng viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trình bày cách đọc, cách viết của từ mới</li> </ul>	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR1.4, CDR1.5, CDR1.6,

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
	<p>các từ vựng trong bài.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>一、认识偏旁部首</p> <p>二、生词</p> <p>三、汉字笔画</p> <p>四、练习</p>		<p>trong bài.</p> <p>+ Liệt kê các bộ thủ xuất hiện trong bài.</p> <p>+ Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề.</p> <p>+ Giao bài tập cho cá nhân, các nhóm.</p> <p>+ Nhận xét, đánh giá sinh viên theo nhóm.</p> <p><b>- Sinh viên:</b></p> <p>+ Đọc trước tài liệu:</p> <p>[1]: Trang 7 - 8</p> <p>[2]: Trang 1 - 10</p> <p>+ Lắng nghe, quan sát, ghi chép và giải quyết vấn đề.</p> <p>+ Làm bài tập cá nhân, theo nhóm trong [1]: Bài tập 1, 2 trang 8,9</p>	<p>CDR2.1,</p> <p>CDR2.2,</p> <p>CDR2.3,</p> <p>CDR2.4,</p> <p>CDR2.5,</p> <p>CDR2.6,</p> <p>CDR3.1,</p> <p>CDR3.3,</p> <p>CDR3.4.</p>
3	<p>第三课. 明天见</p> <p><b>Mục tiêu:</b></p> <p>- Nắm được cách viết của các chữ Hán trong bài.</p> <p>- Hiểu nghĩa và sử dụng được các từ vựng trong bài.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>一、认识偏旁部首</p> <p>二、生词</p> <p>三、汉字笔画</p> <p>四、练习</p>	02 (2LT, 0TH)	<p><b>Thuyết trình; Phương pháp động não; Tổ chức học theo nhóm.</b></p> <p><b>- Giảng viên:</b></p> <p>+ Trình bày cách đọc, cách viết của từ mới trong bài.</p> <p>+ Liệt kê các bộ thủ xuất hiện trong bài.</p> <p>+ Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề.</p> <p>+ Giao bài tập cho cá nhân, các nhóm.</p> <p>+ Nhận xét, đánh giá</p>	<p>CDR1.1,</p> <p>CDR1.2,</p> <p>CDR1.3,</p> <p>CDR1.4,</p> <p>CDR1.5,</p> <p>CDR1.6,</p> <p>CDR2.1,</p> <p>CDR2.2,</p> <p>CDR2.3,</p> <p>CDR2.4,</p> <p>CDR2.5,</p> <p>CDR2.6,</p> <p>CDR3.1,</p> <p>CDR3.3,</p> <p>CDR3.4.</p>

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
			sinh viên theo nhóm. <b>- Sinh viên:</b> + Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 10 – 12 [2] Trang 12 - 26 + Lắng nghe, quan sát, ghi chép và giải quyết vấn đề. + Làm bài tập cá nhân, theo nhóm trong [1]: Bài tập 1,2,3,4 trang 12-14	
4	第四课. 这是什么 <b>Mục tiêu:</b> - Nắm được cách viết của các chữ Hán trong bài. - Hiểu nghĩa và sử dụng được các từ vựng trong bài. Nội dung cụ thể: 一、认识偏旁部首 二、生词 三、汉字笔画 四、练习	02 (2LT, 0TH)	<b>Thuyết trình; Phương pháp động não; Tổ chức học theo nhóm.</b> <b>- Giảng viên:</b> + Trình bày cách đọc, cách viết của từ mới trong bài. + Liệt kê các bộ thủ xuất hiện trong bài. + Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề. + Giao bài tập cho cá nhân, các nhóm. + Nhận xét, đánh giá sinh viên theo nhóm. <b>- Sinh viên:</b> + Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 15 – 17 [2]: Trang 27 - 42 + Lắng nghe, quan sát, ghi chép và giải quyết vấn đề.	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR1.4, CDR1.5, CDR1.6, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR2.4, CDR2.5, CDR2.6, CDR3.1, CDR3.3, CDR3.4.

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
			+ Làm bài tập cá nhân, theo nhóm trong [1]: Bài tập 1, 2, 3, 4 trang 17-19	
5	第五课. 问姓名 <b>Mục tiêu:</b> - Nắm được cách viết của các chữ Hán trong bài. - Hiểu nghĩa và sử dụng được các từ vựng trong bài Nội dung cụ thể: 一、认识偏旁部首 二、生词 三、汉字笔画 四、练习	02 (2LT, 0TH)	<b>Thuyết trình; Phương pháp động não; Tổ chức học theo nhóm.</b> <b>- Giảng viên:</b> + Trình bày cách đọc, cách viết của từ mới trong bài. + Liệt kê các bộ thủ xuất hiện trong bài. + Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề. + Giao bài tập cho cá nhân, các nhóm. + Nhận xét, đánh giá sinh viên theo nhóm. <b>- Sinh viên:</b> + Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 20 – 23 [2]: Trang 43 - 54 + Lắng nghe, quan sát, ghi chép và giải quyết vấn đề. + Làm bài tập cá nhân, theo nhóm trong [1]: Bài tập 1,2,3,4 trang 23-25	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR1.4, CDR1.5, CDR1.6, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR2.4, CDR2.5, CDR2.6, CDR3.1, CDR3.3, CDR3.4.
6	第六课. 你吃什么 <b>Mục tiêu:</b> - Nắm được cách viết của các	02 (2LT,	<b>Thuyết trình; Phương pháp động não; Tổ chức học theo nhóm.</b>	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3,

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
	<p>chữ Hán trong bài.</p> <p>- Hiểu nghĩa và sử dụng được các từ vựng trong bài.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>一、认识偏旁部首</p> <p>二、生词</p> <p>三、汉字笔画</p> <p>四、练习</p>	0TH)	<p><b>- Giảng viên:</b></p> <p>+ Trình bày cách đọc, cách viết của từ mới trong bài</p> <p>+ Liệt kê các bộ thủ xuất hiện trong bài.</p> <p>+ Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề.</p> <p>+ Giao bài tập cho cá nhân, các nhóm.</p> <p>+ Nhận xét, đánh giá sinh viên theo nhóm.</p> <p><b>- Sinh viên:</b></p> <p>+ Đọc trước tài liệu:</p> <p>[1]: Trang 26 – 28</p> <p>[2]: Trang 55 - 67</p> <p>+ Lắng nghe, quan sát, ghi chép và giải quyết vấn đề.</p> <p>+ Làm bài tập cá nhân, theo nhóm trong [1]:</p> <p>Bài tập 1, 2, 3, 4 trang 28 - 31</p>	CDR1.4, CDR1.5, CDR1.6, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR2.4, CDR2.5, CDR2.6, CDR3.1, CDR3.3, CDR3.4.
7	<p>第七课. 我换人民币</p> <p><b>Mục tiêu:</b></p> <p>- Nắm được cách viết của các chữ Hán trong bài.</p> <p>- Hiểu nghĩa và sử dụng được các từ vựng trong bài.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>一、认识偏旁部首</p> <p>二、生词</p> <p>三、汉字笔画</p>	04 (2LT, 2KT)	<p><b>Thuyết trình; Phương pháp động não; Tổ chức học theo nhóm.</b></p> <p><b>- Giảng viên:</b></p> <p>+ Trình bày cách đọc, cách viết của từ mới trong bài.</p> <p>+ Liệt kê các bộ thủ xuất hiện trong bài.</p> <p>+ Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết</p>	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR1.4, CDR1.5, CDR1.6, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR2.4, CDR2.5,

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
	四、练习 - Kiểm tra giữa học phần		vấn đề. + Giao bài tập cho cá nhân, các nhóm. + Nhận xét, đánh giá sinh viên theo nhóm. <b>- Sinh viên:</b> + Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 32 – 34 [2]: Trang 68 - 80 + Lắng nghe, quan sát, ghi chép và giải quyết vấn đề. + Làm bài tập cá nhân, theo nhóm trong [1]: Bài tập 1, 2, 3, 4 trang 34-37 + Làm bài kiểm tra	CDR2.6, CDR3.1, CDR3.3, CDR3.4.
8	第八课：我们都是留学生 <b>Mục tiêu:</b> - Nắm được cách viết của các chữ Hán trong bài. - Hiểu nghĩa và sử dụng được các từ vựng trong bài. Nội dung cụ thể: 一、认识偏旁部首 二、生词 三、汉字笔画 四、练习	02 (2LT, 0TH)	<b>Thuyết trình; Phương pháp động não; Tổ chức học theo nhóm.</b> <b>- Giảng viên:</b> + Trình bày cách đọc, cách viết của từ mới trong bài. + Liệt kê các bộ thủ xuất hiện trong bài. + Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề. + Giao bài tập cho cá nhân, các nhóm. + Nhận xét, đánh giá sinh viên theo nhóm. <b>- Sinh viên:</b> + Đọc trước tài liệu:	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR1.4, CDR1.5, CDR1.6, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR2.4, CDR2.5, CDR2.6, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3, CDR3.4.

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
			[1]: Trang 38-43 + Lắng nghe, quan sát, ghi chép và giải quyết vấn đề. + Làm bài tập cá nhân, theo nhóm trong [1]: Bài tập 1, 2, 3 trang 43	
9	第九课. 你在哪儿学习 <b>Mục tiêu:</b> - Nắm được cách viết của các chữ Hán trong bài. - Hiểu nghĩa và sử dụng được các từ vựng trong bài. Nội dung cụ thể: 一、认识偏旁部首 二、生词 三、汉字笔画 四、练习	01 (1LT, 0TH)	<b>Thuyết trình; Phương pháp động não; Tổ chức học theo nhóm.</b> <b>- Giảng viên:</b> + Trình bày cách đọc, cách viết của từ mới trong bài. + Liệt kê các bộ thủ xuất hiện trong bài. + Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề. + Giao bài tập cho cá nhân, các nhóm. + Nhận xét, đánh giá sinh viên theo nhóm. <b>- Sinh viên:</b> + Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 44 – 46 [2]: Trang 81- 97, 98 - 120 + Lắng nghe, quan sát, ghi chép và giải quyết vấn đề. + Làm bài tập cá nhân, theo nhóm trong [1]: Bài tập 1,2,3,4 trang 41-43; trang 46-49	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR1.4, CDR1.5, CDR1.6, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR2.4, CDR2.5, CDR2.6, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3, CDR3.4.

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
10	<p>第十课. 你家有几口人</p> <p><b>Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nắm được cách viết của các chữ Hán trong bài.</li> <li>- Hiểu nghĩa và sử dụng được các từ vựng trong bài</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>一、认识偏旁部首</li> <li>二、生词</li> <li>三、汉字笔画</li> <li>四、练习</li> </ul>	01 (1LT, 0TH)	<p><b>Thuyết trình; Phương pháp động não; Tổ chức học theo nhóm.</b></p> <p><b>- Giảng viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trình bày cách đọc, cách viết của từ mới trong bài.</li> <li>+ Liệt kê các bộ thủ xuất hiện trong bài.</li> <li>+ Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề.</li> <li>+ Giao bài tập cho cá nhân, các nhóm.</li> <li>+ Nhận xét, đánh giá sinh viên theo nhóm.</li> </ul> <p><b>- Sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 50 – 53 [3]: Trang 1- 25</li> <li>+ Lắng nghe, ghi chép và giải quyết vấn đề.</li> <li>+ Làm bài tập cá nhân, theo nhóm trong [1]: Bài tập 1, 2, 3, 4 trang 53-57</li> </ul>	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR1.4, CDR1.5, CDR1.6, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR2.4, CDR2.5, CDR2.6, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3, CDR3.4.
11	<p>第十一课. 他在做什么</p> <p><b>Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nắm được cách viết của các chữ Hán trong bài.</li> <li>- Hiểu nghĩa và sử dụng được các từ vựng trong bài.</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>一、认识偏旁部首</li> </ul>	02 (2LT, 0TH)	<p><b>Thuyết trình; Phương pháp động não; Tổ chức học theo nhóm.</b></p> <p><b>- Giảng viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trình bày cách đọc, cách viết của từ mới trong bài.</li> <li>+ Liệt kê các bộ thủ xuất hiện trong bài.</li> </ul>	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR1.4, CDR1.5, CDR1.6, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3,



TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
	二、生词 三、汉字笔画 四、练习		+ Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề. + Giao bài tập cho cá nhân, các nhóm. + Nhận xét, đánh giá sinh viên theo nhóm. <b>- Sinh viên:</b> + Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 58 – 60 [3]: Trang 27-43 + Lắng nghe, quan sát, ghi chép và giải quyết vấn đề. + Làm bài tập cá nhân, theo nhóm trong [1]: Bài tập 1, 2, 3, 4 trang 60-64	CDR2.4, CDR2.5, CDR2.6, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3, CDR3.4.
12	第十二课. 我们明天去北京参观 <b>Mục tiêu:</b> - Nắm được cách viết của các chữ Hán trong bài. - Hiểu nghĩa và sử dụng được các từ vựng trong bài <b>Nội dung cụ thể:</b> 一、认识偏旁部首 二、生词 三、汉字笔画 四、练习	02 (2LT, 0TH)	<b>Thuyết trình; Phương pháp động não; Tổ chức học theo nhóm.</b> <b>- Giảng viên:</b> + Trình bày cách đọc, cách viết của từ mới trong bài. + Liệt kê các bộ thủ xuất hiện trong bài. + Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề. + Giao bài tập cho cá nhân, các nhóm. + Nhận xét, đánh giá sinh viên theo nhóm. <b>- Sinh viên:</b>	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR1.4, CDR1.5, CDR1.6, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR2.4, CDR2.5, CDR2.6, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3, CDR3.4.

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
			+ Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 65– 67 [3]: Trang 56 - 66 + Lắng nghe, quan sát, ghi chép và giải quyết vấn đề. + Làm bài tập cá nhân, theo nhóm trong [1]: Bài tập 1, 2, 3, 4 trang 68-72	
13	第十三课. 你的生日是几月几号 <b>Mục tiêu:</b> - Nắm được cách viết của các chữ Hán trong bài. - Hiểu nghĩa và sử dụng được các từ vựng trong bài <b>Nội dung cụ thể:</b> 一、认识偏旁部首 二、生词 三、汉字笔画 四、练习	02 (2LT, 0TH)	<b>Thuyết trình; Phương pháp động não; Tổ chức học theo nhóm.</b> <b>- Giảng viên:</b> + Trình bày cách đọc, cách viết của từ mới trong bài. + Liệt kê các bộ thủ xuất hiện trong bài. + Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết. + Giao bài tập cho cá nhân, các nhóm. + Nhận xét, đánh giá sinh viên theo nhóm. <b>- Sinh viên:</b> + Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 73 – 75 [3]: Trang 82 - 95 + Lắng nghe, ghi chép và giải quyết vấn đề. + Làm bài tập cá nhân, theo nhóm trong [1]: Bài tập 1, 2, 3, 4 trang 76-79	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR1.4, CDR1.5, CDR1.6, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR2.4, CDR2.5, CDR2.6, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3, CDR3.4.

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CĐR học phần
14	<p>第十四课. 我的一天</p> <p><b>Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nắm được cách viết của các chữ Hán trong bài.</li> <li>- Hiểu nghĩa và sử dụng được các từ vựng trong bài.</li> <li>- Viết đoạn văn khoảng 150 chữ về một ngày của em.</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>一、认识偏旁部首</li> <li>二、生词</li> <li>三、汉字笔画</li> <li>四、练习</li> </ul>	02 (2LT, 0TH)	<p><b>Thuyết trình; Phương pháp động não; Tổ chức học theo nhóm.</b></p> <p><b>- Giảng viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trình bày cách đọc, cách viết của từ mới trong bài.</li> <li>+ Liệt kê các bộ thủ xuất hiện trong bài.</li> <li>+ Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề.</li> <li>+ Giao bài tập cho cá nhân, các nhóm.</li> <li>+ Nhận xét, đánh giá sinh viên theo nhóm.</li> </ul> <p><b>- Sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 80 – 83 [3]: Trang 101 - 126</li> <li>+ Lắng nghe, quan sát, ghi chép và giải quyết vấn đề.</li> <li>+ Làm bài tập cá nhân, theo nhóm trong [1]: Bài tập 1,2,3,4 trang 83-86</li> </ul>	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR1.3, CĐR1.4, CĐR1.5, CĐR1.6, CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR2.3, CĐR2.4, CĐR2.5, CĐR2.6, CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3, CĐR3.4.
15	<p>第十五课. 学校里边有邮局</p> <p><b>Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nắm được cách viết của các chữ Hán trong bài.</li> <li>- Hiểu nghĩa và sử dụng được các từ vựng trong bài</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p>	01 (1LT, 0TH)	<p><b>Thuyết trình; Phương pháp động não; Tổ chức học theo nhóm.</b></p> <p><b>- Giảng viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trình bày cách đọc, cách viết của từ mới trong bài.</li> <li>+ Liệt kê các bộ thủ xuất</li> </ul>	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR1.3, CĐR1.4, CĐR1.5, CĐR1.6, CĐR2.1, CĐR2.2,

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
	一、认识偏旁部首 二、生词 三、汉字笔画 四、练习		hiện trong bài. + Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề. + Giao bài tập cho cá nhân, các nhóm. + Nhận xét, đánh giá sinh viên theo nhóm. <b>- Sinh viên:</b> + Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 87 – 90 [4]: Trang 127 - 143 + Lắng nghe, quan sát, ghi chép và giải quyết vấn đề. + Làm bài tập cá nhân, theo nhóm trong [1]: Bài tập 1,2,3,4 trang 90-94	CDR2.3, CDR2.4, CDR2.5, CDR2.6, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3, CDR3.4.
16	第十六课. 您能不能再说一遍 <b>Mục tiêu:</b> - Nắm được cách viết của các chữ Hán trong bài. - Hiểu nghĩa và sử dụng được các từ vựng trong bài. <b>Nội dung cụ thể:</b> 一、认识偏旁部首 二、生词 三、汉字笔画 四、练习	01 (1LT, 0TH)	<b>Thuyết trình; Phương pháp động não; Tổ chức học theo nhóm.</b> <b>- Giảng viên:</b> + Trình bày cách đọc, cách viết của từ mới trong bài. + Liệt kê các bộ thủ xuất hiện trong bài. + Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề. + Giao bài tập cho cá nhân, các nhóm. + Nhận xét, đánh giá sinh viên theo nhóm.	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR1.4, CDR1.5, CDR1.6, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR2.4, CDR2.5, CDR2.6, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3, CDR3.4.

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CĐR học phần
			<b>Sinh viên:</b> + Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 95 - 100 + Lắng nghe, quan sát, ghi chép và giải quyết vấn đề. + Làm bài tập cá nhân, theo nhóm trong [1]: Bài tập 1, 2, 3, 4 trang 99- 100	

Hải Dương, ngày 24 tháng 9 năm 2020

**KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**TRƯỞNG KHOA**

**PHÓ BỘ MÔN**



**TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên**

**Nguyễn Đăng Tiến**

**Nguyễn Thị Hoa**